

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 21/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Đào Thị Hồng Lý**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông *Nguyễn Đình Hiền*.

2. Ông *Nguyễn Văn Thông*.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Mạnh Đức** - Thư ký Tòa án nhân dân quân Hà Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Tuấn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 301/2021/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. KIỀU ĐỨC T1, sinh năm 1985 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 274, đường Y, tổ dân phố T, phường D, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Kiều Xuân B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; theo danh chỉ bản số 0665 ngày 09/08/2021 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội bị cáo không có tiền sự; tiền án; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/07/2021 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội); Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. PHAN VĂN K, sinh ngày 29/12/2002 tại Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản S, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; dân tộc: Dao; con ông Phan Văn X và con bà Đinh Thị Y; chưa có vợ con; theo danh chỉ bản số 0664 ngày 09/08/2021 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội bị cáo không có tiền sự; tiền án; bị tạm giữ từ

ngày 31/07/2021 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội); Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn K:** Bà **Hồ Bích Phương** – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kiều Đức T1 là chủ quán Karaoke có thuê Phan Văn K đến làm nhân viên phục vụ từ khoảng tháng 6/2021.

Khoảng 01 giờ ngày 27/7/2021, T1 từ nhà ra khu vực vòng xuyên Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội tìm mua ma túy ketamin về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T1 gặp và mua của người nam giới không quen biết 15.000.000 đồng được 01 túi ma túy ketamin. Mua xong, T1 cầm túi ma túy đem về nhà chia ra thành 06 túi nhỏ và 01 túi to để tiện cho việc sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán. Sau đó T1 cất 07 túi ma túy này ở đầu giường ngủ của mình.

Khoảng 18 giờ ngày 31/7/2021, K nhận được điện thoại từ số thuê bao 0379.833.100 của người tự xưng tên là **“T2”** gọi đến số 0878.248.450 của K, hỏi: “Có ke không bán cho tôi 5 chỉ” (ý hỏi mua 5 chỉ ma túy ketamin), K bảo: “Để tôi hỏi, có gì tôi báo”. Sau đó, K nói với T1 là có người muốn mua 5 chỉ ketamin, T1 bảo K nói với khách giá 18.000.000 đồng. Sau K gọi điện cho người tên T2 báo giá như trên, T2 đồng ý và hẹn gặp tại ngã tư La Cả, phường Dương Nội để trao đổi mua bán. K đã báo lại cho T1 biết và T1 bảo K khi nào khách đến thì báo. Khoảng 01 tiếng sau, K nhận được điện thoại của người tên T2 báo đã đến nơi hẹn, K báo T1 là khách đến rồi. Nghe vậy, T1 vào phòng ngủ lấy 01 túi ma túy ketamin (túi to) đã chia trước đó và quấn băng dính trắng bên ngoài rồi cầm ở tay, sau được K chở bằng xe máy Wave BKS: 34K1-6995 ra điểm hẹn để bán ma túy. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực đầu ngõ 138 đường Ý La, tổ dân phố Đoàn Kết, phường Dương Nội, quận Hà Đông, chưa kịp giao bán ma túy thì Kiều Đức T1 và Phan Văn K đã bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Đồng Mai, quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại lòng bàn tay phải của T1 01 túi nilông kích thước (5x8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu trắng (niêm phong ký hiệu M1). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Kiều Đức T1 và Phan Văn K, thu giữ của K 01 điện thoại di động iphone 6 màu ghi, số thuê bao 0878.248.450, 01 xe máy Honda Wave màu cam BKS: 34K1-6995,

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Đức T1 tại số 274 đường Y, tổ dân phố T, phường D, quận Hà Đông đã phát hiện thu giữ ở đầu giường phòng ngủ của T1 06 túi nilong đều có kích thước (2,5x2,5)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2).

Tại bản kết luận giám định số 6185/KL-PC09-Đ3 ngày 09/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 51), kết luận:

“- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 4,756 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 06 túi nilong (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 2,452 gam.”

Tại bản cáo trạng số 306/CT-VKS-HĐ ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã truy tố Kiều Đức T1 và Phan Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K.

Xử phạt:

- Kiều Đức T1 từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.
- Phan Văn K từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

*** Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi, mang số thuê bao 0878.248.450, đã qua sử dụng thu giữ của K.

- Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave màu cam, số khung RLHHC09006Y181799, số máy: HC09E6181825, đã qua sử dụng, bị thu giữ. Quá trình điều tra Kiều Đức T1 khai khoảng tháng 4/2021 có một khách hát không có tiền trả nên để lại xe cho T1, hẹn khi đến trả tiền thì lấy lại xe, nhưng sau đó không quay lại. Kết quả tra cứu số khung, số máy của xe không tìm thấy

dữ liệu thông tin, biển số 34K1-6995 là của xe Honda Dream đăng ký mang tên Lê Thị L, sinh năm 1950, trú tại: khu 1 thị trấn G, tỉnh Hải Dương, bà L khai đã bán xe vào năm 2005 cho một người không quen biết; xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng, số khung, số máy nguyên thủy. Ngày 08; 09 và 10/09/2021, cơ quan điều tra đã đăng báo công khai tìm chủ sở hữu theo quy định nhưng đến nay chưa có người nhận. Theo đó, cần áp dụng Điều 228 của Bộ luật dân sự, sau 01 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 BKS: 34K1-6995 và 02 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K (bên trong có ma túy Ketamine).

* Bà Hồ Bích Phương - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Phan Văn K phát biểu ý kiến: Bà Phương đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố Phan Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 là có căn cứ. Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Phan Văn K với mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có

trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/07/2021, tại khu vực đầu ngõ 138, đường Ý La, tổ dân phố Đoàn Kết, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Đồng Mai, quận Hà Đông trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang Phan Văn K điều khiển xe máy Honda Wave màu cam BKS: 34K1-6995 chở Kiều Đức T1 có hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 4,756 gam mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện và bắt quả tang người cùng tang vật. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Đức T1, cơ quan điều tra còn thu giữ được 06 túi nilon ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,452 gam mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Kiều Đức T1 và Phan Văn K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt đã được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi Kiều Đức T1 và Phan Văn K đều nhận thức rõ ma túy là mặt hàng Nhà nước ta nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhưng vì động cơ tư lợi T1 vẫn mua về chia nhỏ và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy mà nó còn góp phần làm gia tăng tệ nạn là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm và các bệnh dịch nguy hiểm cho xã hội.

Vụ án có hai bị cáo tham gia song không có sự chuẩn bị bàn bạc cụ thể, các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Đánh giá vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

Đối với Kiều Đức T1: Bản thân T1 nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã trực tiếp liên hệ với đối tượng bán ma túy để mua ma túy sau đó đem về nhà chia nhỏ bán lại cho các đối tượng sử dụng ma túy để kiếm lời. Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội 1 thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Phan Văn K: Bản thân K cũng nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng khi có người gọi điện hỏi mua ma túy thì K đã đồng ý và liên hệ với T1 để bán ma túy. Vì vậy, cũng cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; sau khi vụ án bị phát hiện các bị cáo đã khai nhận thành

khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải. Đối với Phan Văn K bản thân bị cáo là người dân tộc Dao, sống trong khu vực thuộc vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên việc nhận thức về hành vi nguy hiểm cho xã hội còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với Kiều Đức T1 và Phan Văn K. Song do các bị cáo không có việc làm ổn định và không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T1, K.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ trong vụ án: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án, T1 khai mua của người nam giới không quen biết tại khu vực vòng xuyên Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông. Do T1 không biết tên, địa chỉ qua rà soát, xác minh không xác định được căn cước, lý lịch nên không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với người tên “T2” giao dịch mua ma túy với Phan Văn K qua số điện thoại 0379.833.100: Kết quả rút list số điện thoại này xác định của anh Phan Thế V, sinh năm 1993, địa chỉ: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; xác minh tại địa chỉ này thì V hiện không có mặt tại địa phương. Nên không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi, mang số thuê bao 0878.248.450, đã qua sử dụng thu giữ của K. **Quá trình điều tra đã làm rõ được K đã sử dụng chiếc điện thoại nêu trên vào việc trao đổi mua bán ma túy**, xét đây là tài sản dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave màu cam BKS: 34K1-6995, số khung RLHHC09006Y181799, số máy: HC09E6181825, đã qua sử dụng, bị thu giữ. Quá trình điều tra Kiều Đức T1 khai khoảng tháng 4/2021 có một khách hát không có tiền trả nên để lại xe cho T1, hẹn khi đến trả tiền thì lấy lại xe, nhưng sau đó không quay lại. Kết quả tra cứu số khung, số máy của xe không tìm thấy dữ liệu thông tin, biển số 34K1-6995 là của xe Honda Dream đăng ký mang tên Lê Thị L, sinh năm 1950, trú tại: khu 1 thị trấn G, tỉnh Hải Dương, bà L khai đã bán xe vào năm 2005 cho một người không quen biết; xe không nằm trong cơ sở

dữ liệu vật chứng, số khung, số máy nguyên thủy. Ngày 08; 09 và 10/09/2021, cơ quan điều tra đã đăng báo công khai tìm chủ sở hữu theo quy định nhưng đến nay chưa có người nhận. Theo đó, cần áp dụng Điều 228 của Bộ luật dân sự, sau 01 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K (bên trong có ma túy Ketamine). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 BKS: 34K1-6995, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Đức T1, Phan Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K.

Xử phạt:

- Kiều Đức T1 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/07/2021.

- Phan Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/07/2021.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106; khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

+ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi, mang số thuê bao 0878.248.450 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 BKS: 34K1-6995 và 02 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và các bị cáo T1, K (bên trong có ma túy Ketamine) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, Hà Nội.

- Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave màu cam, có số khung RLHHC09006Y181799, số máy: HC09E6181825, đã qua sử dụng. Ngày 08; 09 và 10/09/2021, cơ quan điều tra đã đăng báo công khai tìm chủ sở hữu hợp pháp. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật dân sự, sau 1 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

- Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Kiều Đức T1 và Phan Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông;
- Các bị cáo;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Hồng Lý

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Hồng Lý

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ